SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP TOÁN LỚP 11**

**TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN CỪ TỪ 10/2/2020 ĐẾN 16/2/2020**

**Phần I. Trắc nghiệm khách quan**

**Câu 1**. Trong các dãy số sau, dãy số nào có giới hạn bằng **.**

 **A.  B. **

**C.  D. **

**Câu 2**. Tìm mệnh đề **sai** trong các mệnh đề sau ( với k là số nguyên dương).

**A.  B.  C.  D. **

**Câu 3**. Tìm giới hạn: ****

**A.  B.  C.  D. **

**Câu 4**. Cho hàm số: **.**  Giới hạn****bằng:

**A.  B.** ** C. **  **D.** Không tồn tại.

**Câu 5**. Khẳng định nào đúng?

**A. ** **B.  C.  D. **

**Câu 6**. Trong các hàm số sau, hàm số nào liên tục trên R?

**A.  B.  C.  D. **

**Câu 7**. Cho hàm số **.**  Phải bổ xung thêm giá trị **** bằng bao nhiêu để hàm số liên tục trên R.

**A.  B.  C.  D. **

**Câu 8**. Trong các khẳng định sau, khẳng định nào đúng?

 **A.  B.  C.  D. **

**Câu 9**. Hàm số nào sau đây có đạo hàm cấp hai bằng 0?

**A.  B.  C.  D. **

**Câu 10**. Đạo hàm của hàm số: ****bằng:

**A.  B.  C.  D. **

**Câu 11.**  Cho hàm số: **.** Phương trình: ****  có nghiệm là:

 **A.  B. **

 **C.  D. **

**Câu 12.** Đạo hàm của hàm số: ****bằng:

 **A. ** **B**. **** **C.  D. **

**Câu 13.** Cho hàm số: **** có đồ thị (C), điểm M thuộc (C) có hoành độ 1. Tiếp tuyến của đồ thị (C) tại M có phương trình là:

**A.  B.  C.  D. **

**Câu 14.** Một vật chuyển động với phương trình: **** ( Trong đó t tính bằng giây, S tính bằng m, t > 0). Tìm gia tốc của chuyển động tại thời điểm vận tốc của vật bằng 11m/s.

**A.  B.  C.  D. **

**Câu 15.** Trong không gian.Mệnh đề nào đúng?

 **A.** Hai đường thẳng cùng vuông góc với một đường thẳng thì chúng song song. **B.** Hai đường thẳng cùng vuông góc với một đường thẳng thì chúng vuông góc **C.** Một đường thẳng vuông góc với một trong hai đường thẳng song song thì vuông với đường thẳng kia.

  **D.** Hai mặt phẳng cùng vuông góc với một mặt phẳng khác thì chúng song song.

**Câu 16.**  Trong các khẳng định sau, khẳng định nào **sai?**

**A.**  Đường thẳng d vuông góc với mặt phẳng nếu nó vuông góc với hai đường thẳng phân biệt trong .

**B.** Đường thẳng d vuông góc với mặt phẳng nếu nó vuông góc với hai đường thẳng cắt nhau trong .

**C.**  Nếu một đường thẳng vuông góc với một mặt phẳng thì nó vuông góc với mọi đường thẳng trong mặt phẳng đó.

**D.** Nếu một đường thẳng vuông góc với một trong hai mặt phẳng song song thì nó vuông góc mặt phẳng kia.

**Câu 17.** Cho hình chóp S.ABC, tam giác ABC vuông tại B, SA vuông góc với mặt phẳng (ABC). Hình chóp đó có mấy mặt là tam giác vuông?

**A.**  1 **B.** 2 **C.** 3 **D.** 4

**Câu 18.** Cho hình chóp S.ABC, tam giác ABC vuông tại B, SA vuông góc với mặt phẳng (ABC), H là hình chiếu vuông góc của A lên SB. Khẳng định nào đúng?

**A.** **.** **B.** **** chỉ vuông góc với SB.

**C.**không vuông góc với mp(SBC). **D.** **** không vuông góc với BC.

**Câu 19.** Cho lăng trụ đều ABC.A’B’C’, đáy ABC là tam giác đều cạnh a, **.**  Góc giữa A’C với mặt phẳng (A’B’C’) bằng:

 **A.  B.  C.  D. **

**Câu 20.** Cho hình chóp S.ABCD có đáy ABCD là hình vuông cạnh a, SA vuông góc với mặt phẳng đáy, SA = a. Khoảng cách từ A đến mặt phẳng (SCD) bằng:

**A. ** **B. ** **C.** ** D. **

**Phần II. Tự luận**

**Bài 1**

1)Tính các giới hạn sau: a)  b) 

2) Tính đạo hàm của hàm số sau : a)  b) 

3) Viết phương trình tiếp tuyến qua A(0 ; 1) với đồ thị hàm số y =

**Bài 2**

Cho hình chóp S.ABCD có đáy ABCD là một hình chữ nhật, SA ⊥ (ABCD),

AD = *a,* SA = AB = 3*a*.

1) Chứng minh rằng các tam giác SAC, SDC là các tam giác vuông.

2) Gọi *ϕ* là góc giữa hai mặt phẳng (SBD) và (ABCD).Tính tanϕ.

3) Xác định và tính độ dài đoạn vuông góc chung của hai đường thẳng AD và SB.

----------- HẾT -----------